

TOÁN:
TIẾT 132: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: HS biết:

- Biết cách đọc, viết các số có năm chữ số.
- Biết thứ tự của các số có năm chữ số.
- Biết viết các số tròn nghìn (từ 10000 đến 19000) vào dưới vạch của tia số.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng đọc và viết các số có 5 chữ số.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy - lập luận logic.

* Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3, 4.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Bảng phụ.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. HĐ khởi động (5 phút) - Trò chơi: “Đọc đúng, tính nhanh”: GV ghi bảng các số có 5 chữ số, tổ chức cho học sinh thi đua đọc nhanh các số đã viết, kết hợp nêu cấu tạo của số. VD: Số 42285 đọc là....Số 42285 gồm có bốn chục nghìn, hai nghìn,... 1107 x 5 1218 x 4 1409 x 6 - Nhận xét - Kết nối kiến thức. - Giới thiệu bài – Ghi bài lên bảng.</p>	<p>- Học sinh tham gia chơi.</p> <p>- Lắng nghe.</p>
<p>2. HĐ thực hành (28 phút). * Mục tiêu: - Biết cách đọc, viết các số có năm chữ số. - Biết thứ tự của các số có năm chữ số. - Biết viết các số tròn nghìn (từ 10000 đến 19000) vào dưới vạch của tia số. * Cách tiến hành:</p>	

<p>Bài 1: Cá nhân – cặp đôi – Cả lớp - GV yêu cầu HS làm cá nhân =>N2 <i>*Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT.</i></p> <p><i>*GV củng cố cho HS cách đọc, viết số.</i></p> <p>Bài 2: Làm việc cá nhân – Cả lớp - GV yêu cầu HS thực hiện theo YC của bài - GV gợi ý cho HS đối tượng M1 hoàn thành BT</p> <p>Bài 3: Làm việc cá nhân – Cả lớp - GV yêu cầu HS thực hiện theo YC của bài - GV đánh giá, nhận xét bài cho HS. => Y/C HS nêu đặc điểm của dãy số. <i>*GV củng cố cách sắp xếp các số theo thứ tự trên dãy số .</i></p> <p>Bài 4: T/C “Điền đúng, điền nhanh” - GV nêu yêu cầu và giao nhiệm vụ -TBHT điều hành chơi + Điền số thích hợp vào dưới mỗi vạch trên tia số? - Nhận xét, đánh giá, tuyên dương + Nêu đặc điểm của dãy số?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS tự tìm hiểu yêu cầu bài tập - HS làm vào vở ghi -> trao đổi vở KT - HS lên chia sẻ KQ trước lớp kết quả - Thống nhất cách làm và đáp án đúng +45913 <i>Bốn mươi lăm nghìn chín trăm mười ba.</i> + <i>Sáu mươi ba nghìn bảy trăm hai mươi một.</i> +<i>Bốn bảy nghìn năm trăm ba mươi lăm.</i> - HS tự tìm hiểu yêu cầu của bài tập - HS làm bài cá nhân => chia sẻ kết quả - HS thống nhất KQ chung <p>Dự kiến KQ: + <i>Chín mươi bảy nghìn một trăm bốn mươi lăm.</i> + <i>Chín mươi bảy nghìn một trăm bốn mươi lăm. (...)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc nhầm YC bài - Học sinh thực hiện Y/c vào vở <p>*Dự kiến KQ: +36520, 36521, 36522, 36523, 36524, 36525, 36526 (...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 đội tham gia chơi (mỗi đội 3 HS) <p>+ Dãy số đếm thêm 1000 <i>10000, 11000, 12000, 13000,.....</i></p>
<p>3. HĐ ứng dụng (1 phút)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành luyện đọc và viết các số có 5 chữ số. - Đọc và viết các số có 6, 7 chữ số.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

THẺ DỤC:

BÀI THẺ DỤC VỚI HOA HOẶC CỜ. T/C “HOÀNG YẾN- HOÀNG ANH”
I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Ôn bài thẻ dục phát triển chung với hoa hoặc cờ. Yêu cầu thuộc bài và thực hiện được các động tác tương đối đúng.

- Ôn TC “*Hoàng Anh Hoàng Yến* “. Yêu cầu biết cách chơi và bước đầu biết tham gia chơi.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng vận động. Tham gia chơi trò chơi đúng luật.

3. Giáo dục: Giáo dục tinh thần rèn luyện tích cực.


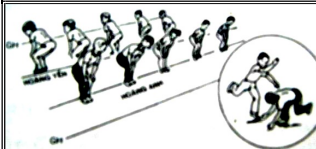
4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, năng lực tự giải quyết vấn đề, năng lực tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.


II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN:

- Địa điểm: Sân trường bằng phẳng, an toàn khi tập luyện, vệ sinh sạch sẽ.

- Phương tiện: Cờ, 4 đầu ngựa.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

TT	Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
Phần mở đầu	<p>1. GV nhận lớp phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học</p> <p>2. Chạy chậm theo địa hình tự nhiên</p> <p>3. Đứng tại chỗ khởi động các khớp</p> <p>4. Bật nhảy tại chỗ theo nhịp vỗ tay</p>	<p>1-2' - 1 lần</p> <p>1-2' - 1 lần</p> <p>1-2' - 1 lần</p> <p>5 - 8 lần</p>	
Phần cơ bản	<p>1. Ôn bài thẻ dục phát triển chung với cờ theo đội hình hàng ngang</p> <p>- Lần 1-2: GV điều khiển cả lớp tập</p> <p>- Lần 3-4: Cán sự điều khiển</p> <p>- Tổ chức thi biểu diễn bài thẻ dục phát triển chung với cờ</p> <p>+ Lần lượt từng tổ lên biểu diễn bài thẻ dục với cờ.</p> <p>+ GV nhận xét, tuyên dương tổ có nhiều người tập đúng</p> <p>2. Trò chơi “Hoàng anh - Hoàng yến”</p> <p>- GV nêu tên trò chơi, nêu lại cách chơi và quy định chơi</p>	<p>12 - 14'</p> <p>7 - 8'</p>	<p>GV ◀</p> <p>* * * *</p> <p>* * * *</p> <p>* * * *</p> <p>* * * *</p> <p>* * * *</p> <p>* * * *</p> <p>* * * *</p> <p>* * * *</p> <p>* * * *</p> 

	- Tổ chức cho cả lớp cùng chơi. Sau mỗi lần chơi đội nào thì bị phạt theo yêu cầu của đội thắng.		
Phân kết thúc	1. Đi theo vòng tròn và hít thở sâu (dang tay: hít vào, buông tay: thở ra) 2. GV cùng HS hệ thống bài 3. GV nhận xét giờ học 4. Về nhà ôn bài thể dục phát triển chung và nhảy dây kiểu chụm hai chân	1-2' - 1 lần 1-2' - 1 lần 1-2' - 1 lần	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

BUỔI CHIỀU:

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)

MỘT SỐ ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC (TIẾT 1)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TIẾNG ANH:

(GV chuyên trách)

.....

ÂM NHẠC:

(GV chuyên trách)

.....

MĨ THUẬT:

(GV chuyên trách)

.....

Thứ tư ngày 20 tháng 3 năm 2019

TOÁN:

TIẾT 133: CÁC SỐ CÓ NĂM CHỮ SỐ (Tiếp theo)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết viết và đọc các số với trường hợp chữ số ở hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị là 0 và hiểu được chữ số 0 còn dùng để chỉ không có đơn vị nào ở hàng đó của số có 5 chữ số.

- Biết thứ tự của các số có năm chữ số và ghép hình.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng đọc, viết các số có 5 chữ số.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy - lập luận logic.

* Bài tập cần làm: Bài 1, 2 (a,b), 3 (a,b), 4.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Bảng phụ.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. HĐ khởi động (5 phút) - Trò chơi “ <i>Hái hoa dân chủ</i> ” + TBHT điều hành. HS lên bảng hái hoa, nội dung về yêu cầu đọc và viết các số có 5 chữ số. - NX, Kết nối kiến thức. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng.	- Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.
2. HĐ khám phá kiến thức (10 phút) * Mục tiêu: Biết viết và đọc các số với trường hợp chữ số ở hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị là 0 . * Cách tiến hành: Cả lớp	
=> Giới thiệu các số có năm chữ số (cả trường hợp có chữ số 0) - GV treo bảng HD (SGK) lên bảng. - Yêu cầu HS nhận xét, nêu cách đọc, viết số. - GV lưu ý cho HS M1,2 đọc đúng quy định với các số hàng chục là 0, hàng đơn vị khác 0. - GV kết luận	- Quan sát bảng. - HS nhận xét bảng, 1 số HS lên bảng vừa nêu cách viết số, đọc số và điền số vào bảng. -HS chia sẻ ý kiến

3. HĐ thực hành (18 phút)

* **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học, làm được Bài 1, 2 (a,b), 3 (a,b), 4.

* **Cách tiến hành:**

Bài 1: Cá nhân – Cặp đôi - Cả lớp

- GV giao nhiệm vụ:

+ Yêu cầu quan sát và hoàn thành các câu trong bài.

**Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT*

=> GV củng cố cách viết, đọc số

Bài 2 (a, b): Cá nhân – N2 - Cả lớp

- GV yêu cầu HS làm bài N2.

- HD nhận xét sự sắp xếp trong dãy số.

- Yêu cầu làm chữa bài

-GV chốt đáp án

*GV lưu ý HS M1 +M2 nhận biết số liền trước, liền sau ...

c. Bài tập 3 (a,b)

Làm việc cặp đôi – Cả lớp

- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập

- GV yêu cầu HS làm bài N2

- Nêu nhận xét sự sắp xếp các số trong dãy số

=> GV củng cố sự sắp xếp trong dãy số.

Bài 4: Làm việc N4 – Cả lớp

- **TC chơi TC: Xếp đúng – Xếp nhanh.**

- GV nhận xét, tuyên dương đội xếp đúng, xếp nhanh.

Bài 2C, 3C: (BT chờ - Dành cho đối tượng hoàn thành sớm)

- GV kiểm tra, đánh giá riêng từng em

4. HĐ ứng dụng (1 phút)

- HS tự tìm hiểu yêu cầu bài tập

- HS làm bài cá nhân vào vở

- **Đổi chéo** vở để kiểm tra

- Đại diện 2HS lên bảng gắn phiếu lớn

- Chia sẻ KQ trước lớp kết quả

-Thống nhất cách làm và đáp án đúng

**Dự kiến KQ:*

Một số HS đọc, viết lại số.

+ *Sáu mươi hai nghìn ba trăm*

+ *Năm mươi tám nghìn sáu trăm linh một. (...)*

- HS tự tìm hiểu yêu cầu của BT

- HS làm bài -> chia sẻ trong cặp.

- Chia sẻ kết quả trước lớp.

+ HS lớp nhận xét dãy số.

a) 18301, 18302, 18303, 18304,....

b) 32 606, 32 607, 32 608,...

- HS nêu yêu cầu bài tập

- HS làm bài cá nhân vào vở -> Trao đổi vở.

- Đại diện HS lên bảng gắn phiếu lớn

- Chia sẻ KQ trước lớp kết quả

-Thống nhất cách làm và đáp án đúng

**Dự kiến KQ:*

a) 18000, 19000,.... (đếm thêm 1000)

b) 47 000, 47 100, 47 200,... (đếm thêm 100) (...)

- HS tự tìm hiểu yêu cầu bài tập

- Mỗi lần 2 đội chơi (4 em / đội)

- HS tham gia chơi, dưới lớp cổ vũ.

- HS tự làm bài rồi báo cáo sau khi hoàn thành.

- Tiếp tục thực hành luyện đọc và viết các số có 5 chữ số.

5. HĐ sáng tạo (1 phút)

- Tiếp tục đọc và viết các số có 6, 7 chữ số.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

ÔN TẬP GIỮA KÌ II (TIẾT 5)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS đọc đúng, rõ ràng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút); trả lời được 1 câu hỏi về nội dung bài đọc.

- Dựa vào báo cáo miệng ở tiết 3, dựa theo mẫu ở SGK viết báo cáo về 1 trong 3 nội dung học tập, lao động hoặc công tác khác.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng đọc, rèn kỹ năng viết báo cáo.

3. Thái độ: Có thói quen đọc sách và yêu thích hoạt động đọc.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Phiếu viết tên từng bài tập đọc từ tuần 19 đến tuần 26.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Hoạt động khởi động (3 phút) - Lớp hát bài “Ở trường cô dạy em thế” - Kết nối bài học. - Giới thiệu bài - Ghi tên bài.	- Học sinh hát. - Học sinh nghe giới thiệu, mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc (15 phút) *Mục tiêu: - - HS đọc đúng, rõ ràng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học; (tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút); trả lời được 1 câu hỏi về nội dung bài đọc. * Cách tiến hành:	

<p>Việc 1: Kiểm tra đọc (số HS lớp chưa đạt YC của các tiết trước đó). -GV yêu cầu HS lên bốc thăm</p> <p>Việc 2: Nêu câu hỏi nội dung bài đọc (Tùy đối tượng HS mà Gv đặt câu hỏi cho phù hợp) - GV nhận xét, đánh giá *Chú ý kĩ năng đọc đối tượng M1: => GV yêu cầu những HS đọc chưa đạt về nhà luyện đọc lại tiết sau kiểm tra.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện (sau khi bốc thăm được xem lại bài 2phút) - HS đọc bài theo yêu cầu ở phiếu. - HS trả lời câu hỏi - HS lắng nghe và rút kinh nghiệm
<p>3.Hoạt động thực hành (15 phút) *Mục tiêu: Dựa vào báo cáo tiết 3, dựa theo mẫu ở SGK viết báo cáo về 1 trong 3 nội dung học tập, lao động hoặc công tác khác.</p>	
<p>* Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Chia sẻ trước lớp</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc YC của bài - GV giao nhiệm vụ. - GV nhắc HS nhớ lại ND báo cáo ở tiết 3, viết lại đúng mẫu, đủ thông tin, rõ ràng, trình bày đẹp. - GV và HS nhận xét, bình chọn báo cáo viết tốt nhất 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc yêu cầu BT và mẫu báo cáo. Lớp theo dõi SGK. - HS làm việc cá nhân - Viết báo cáo vào vở. - HS trao đổi cặp đôi - Chia sẻ trước lớp + Nhận xét chữa lỗicâu, lỗi dùng từ trong bài giúp bạn.
<p>6. HĐ ứng dụng (1phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Về nhà luyện đọc diễn cảm các bài tập đọc đã học.
<p>7. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Viết 1 báo cáo về việc rèn đọc hoặc rèn viết của em.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TẬP VIẾT:

ÔN TẬP GIỮA KÌ II (TIẾT 6)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS đọc đúng, rõ ràng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút); trả lời được 1 câu hỏi về nội dung bài đọc. Thuộc được hai đoạn thơ đã học ở HK II

- Viết đúng các âm đầu, vần dễ lẫn: r/d/gi, tr/ch, l/n, uôt/uôc, ât/âc, iêc/iêt, ai/ay.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng đọc và viết.

3. Thái độ: Yêu thích chữ Việt, có mong muốn được viết chữ đẹp.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BI:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Phiếu ghi tên các bài tập đọc hoặc đoạn thơ cần HTL, phiếu HT

- Học sinh: SGK

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Hoạt động khởi động (3 phút)</p> <p>- Lớp hát bài “Ở trường cô dạy em thế”</p> <p>- Kết nối bài học.</p> <p>- Giới thiệu bài - Ghi tên bài.</p>	<p>- Học sinh hát.</p> <p>- Học sinh nghe giới thiệu, mở sách giáo khoa.</p>
<p>2. HĐ Luyện đọc (15 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <p>- HS đọc đúng, rõ ràng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học; (tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút); trả lời được 1 câu hỏi về nội dung bài đọc. Thuộc được 2 khổ thơ đã học ở HKII</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>Việc 1: Kiểm tra đọc (số HS hạn chế- chưa đạt yêu cầu).</p> <p>-GV yêu cầu HS lên bốc thăm</p> <p>Việc 2: Nêu câu hỏi nội dung bài đọc (Tùy đối tượng HS mà Gv đặt câu hỏi cho phù hợp)</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá</p> <p>*Chú ý kỹ năng đọc đối tượng M1: => GV yêu cầu những HS đọc</p>	<p>- HS thực hiện (sau khi bốc thăm được xem lại bài 2phút)</p> <p>- HS đọc bài theo yêu cầu ở phiếu.</p> <p>- HS trả lời câu hỏi</p> <p>- HS lắng nghe và rút kinh nghiệm</p>

chưa đạt về nhà luyện đọc lại tiết sau kiểm tra.	
3. Hoạt động thực hành (15 phút) * Mục tiêu: Viết đúng các âm đầu, vần dễ lẫn: <i>r/d/gi, tr/ch, l/n, uôt/uôc, ât/âc, iêc/iêc, ai/ay.</i> * Cách tiến hành:	
Việc 1: Trò chơi <i>Tiếp sức</i>: Hoạt động nhóm => Cả lớp - GV dán 2 tờ phiếu lên bảng. Nêu yêu cầu của trò chơi tiếp sức. - Chọn HS của 2 nhóm tham gia thi + TBHT điều hành + GV và HS nhận xét, chốt lại lời giải đúng. => Thử tự các từ cần điền: rét, buốt, ngất, lá, trước, nào, lại, chung, biết, làng, tay. Việc 2: HS Làm vở - GV quan sát, trợ giúp HS M1 hoàn thành ND bài	- 1HS đọc yêu cầu BT. Lớp đọc thầm đoạn văn và làm bài. - 2 nhóm HS, mỗi nhóm 3 em thi tiếp sức (chọn chữ thích hợp để điền, chữ không thích hợp gạch bỏ). Mỗi lần 1HS điền 1 chữ sau đó chuyển bút cho HS khác (làm trong 3 phút). <i>Trời rét, rét buốt, ngất ngưỡng, trụi lá, trước sân, nhà nào, bánh chung, không biết,....</i> - HS đọc lại đoạn văn đã hoàn chỉnh. - HS hoàn thành bài vào vở - Soát bài chữa lỗi (đổi vở theo cặp) - Nhận xét chữa lỗi bài của bạn
6. HĐ ứng dụng (1phút)	- Tiếp tục luyện đọc diễn cảm các bài tập đọc đã học.
7. HĐ sáng tạo (1 phút)	- Luyện đọc diễn cảm các bài thơ đã học.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

ĐẠO ĐỨC

TÔN TRỌNG THƯ TỪ, TÀI SẢN CỦA NGƯỜI KHÁC (TIẾT 2)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Giúp học sinh hiểu:

- Thế nào là tôn trọng, tài sản của người khác
- Vì sao cần tôn trọng thư từ, tài sản của người khác
- Quyền được tôn trọng bí mật riêng tư của trẻ em.

2. Kỹ năng: Học Sinh biết tôn trọng, giữ, không làm hư hại thư từ, tài sản của những người trong gia đình, thầy cô giáo, bạn bè, hàng xóm láng giềng...

3. Thái độ: Học sinh có thái độ tôn trọng thư từ, tài sản của người khác. 4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác,